TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 04 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Bùi Thị Vân A**, sinh năm 1982;

Nơi ĐKTT và nơi ở hiện nay: Khu 8, xã C, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Anh **Nguyễn Phúc Đ**, sinh năm 1979;

Nơi cư trú: Khu 8, xã C, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Vân A và anh Nguyễn Phúc Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Chị Bùi Thị Vân A và anh Nguyễn Phúc Đ xác nhận có 02 con chung, tên là: Nguyễn Phúc V, sinh ngày 06/3/2008 và Nguyễn Bảo Y, sinh ngày 28/9/2012. Khi ly hôn, chị A và anh Đ tự nguyện thỏa thuận:

Anh Đ được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Phúc V; chị A được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Bảo Y. Chị A và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung do hai bên tự nguyện không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp và vấn đề khác:* Chị Bùi Thị Vân A và anh Nguyễn Phúc Đ tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Bùi Thị Vân A tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Xác nhận chị A đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ cũ (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001038 ngày 31 tháng 3 năm 2025. Hoàn trả lại cho chị A 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 3 – Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn